

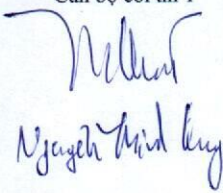
DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

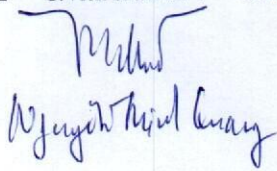
Học kỳ 1 (2024-2025)

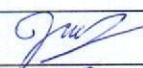
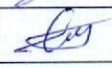
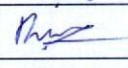
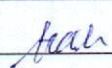
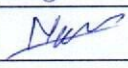
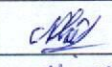
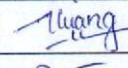
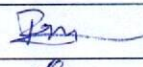
Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22825201] - Vi điều khiển
(CCQ2323A)
CBGD: Nguyễn Minh Quang (280011)

Số SV có mặt: 17....
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:


Nguyễn Minh Quang


Nguyễn Minh Quang

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123230005	Mai Ngô Kỳ	Anh	13/03/2005	CCQ2323A					6,0
2	2123230019	Trần Gia	Bảo	09/09/2004	CCQ2323A					7,2
3	2123230028	Hoàng Mạnh	Cường	17/09/2005	CCQ2323A					5,8
4	2123230029	Nguyễn Thành	Đạt	28/07/2005	CCQ2323A					6,0
5	2123230011	Nguyễn Tấn	Dũng	11/10/2005	CCQ2323A					5,0
6	2123230017	Võ Khánh	Duy	08/07/2005	CCQ2323A					7,2
7	2123230021	Lê Phùng	Giáp	12/12/2004	CCQ2323A					6,7
8	2123230016	Nguyễn Văn	Hạnh	06/05/2004	CCQ2323A					7,2
9	2122110224	Nguyễn Quốc	Hưng	09/12/2004	CCQ2214B					0,0
10	2123230015	Dương Thành	Lâm	17/10/2004	CCQ2323A					6,0
11	2123230004	Huỳnh Phương	Nam	05/05/2005	CCQ2323A					6,5
12	2123230002	Huỳnh Tấn	Nam	14/06/2005	CCQ2323A					6,0
13	2123230018	Nguyễn Phương	Ngọc	19/04/2005	CCQ2323A					6,3
14	2122140053	Trần	Nhật	13/01/2004	CCQ2214B					6,7
15	2123230003	Dương Công	Quang	23/08/2005	CCQ2323A					6,0
16	2123230012	Hồ Xuân	Sáng	12/10/2005	CCQ2323A					6,5
17	2120150028	Lê Xuân	Thương	29/08/2001	CCQ2015A					0,0
18	2123230031	Nguyễn Đức	Trường	27/11/2005	CCQ2323A					7,3
19	2123230001	Lê Thanh	Vỹ	25/10/2005	CCQ2323A					7,3